

ĐẠI HỌC QUỐC GIA TP.HCM
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KHXH&NV
THƯ VIỆN TRƯỜNG

DANH MỤC TÀI LIỆU TRONG ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT MÔN HỌC KHOA XÃ HỘI HỌC

STT	TÊN HỌC PHẦN	GIẢNG VIÊN	LOẠI TL	TÀI LIỆU HỌC TẬP - THAM KHẢO	MÔN LOẠI	KHO	SỐ BẢN	GHI CHÚ SỐ HÓA	ĐKCB/ISBN
BỘ MÔN CÁC VẤN ĐỀ XÃ HỘI									
1	Công tác xã hội - XHH047	Nguyễn Thị Hồng	GT	Công tác xã hội đại cương / Lê Hải Thanh chủ biên. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2011. - 312 tr. ; 21 cm.	361.3 C455T 2011	2	1	CR	VVa71191
2	Công tác xã hội - XHH047	Nguyễn Thị Hồng	TK	Công tác xã hội nhóm / Nguyễn Ngọc Lâm. - TP. Hồ Chí Minh : [k.n.x.b.], [20??]. - 152 tr. ; 21 cm.	361.4 C455T 20??	1,2	2	CR	VVa70001
3	Công tác xã hội - XHH047	Nguyễn Thị Hồng	TK	Công tác xã hội nhóm : giáo trình / Nguyễn Thị Thái Lan chủ biên. - Hà Nội : Lao động - xã hội, 2012. - 303 tr. ; 21 cm.	361.4 C455T 2012	1,2	2	CR	VVa69992
4	Công tác xã hội - XHH047	Nguyễn Thị Hồng	TK	Kỹ năng công tác xã hội nhóm của sinh viên ngành công tác xã hội : sách chuyên khảo / Hà Thị Thư. - Hà Nội : Từ điển bách khoa, 2012. - 267 tr. ; 21 cm.	361.4 K600N 2012	1,2,3	3	C	VVa59889
5	Công tác xã hội - XHH047	Nguyễn Thị Hồng	TK	Công tác xã hội với người khuyết tật / Nguyễn Thụy Diễm Hương. - TP. Hồ Chí Minh : [k.n.x.b.], 2014. - 48 tr. ; 29 cm.	362.4 C455T 2014	1,2	2	C	VLa5992
6	Phát triển cộng đồng - XHH010		GT	An Introduction to Community Development (1st ed.) / Phillips, R., & Pittman, R. (Eds.). - NXB Routledge, 2008. https://doi.org/10.4324/9780203886939		Khoa Xã hội học		C	

7	Phát triển cộng đồng - XHH010		GT	Community development for times of Crisis, Creating caring communities / Mark A. Brennan, Rhonha Phillips, Norman Walzer, Brent D. Hales. - New York, NY : Routledge. 2023.		Khoa Xã hội học		C	
8	Phát triển cộng đồng - XHH010		TK	The Routledge Handbook of Community Development / Kenny, Sue , Brian McGrath and Rhonda Phillips. - Abingdon: Routledge, 2017. (Routledge Handbooks Online.)		Khoa Xã hội học		C	
9	Phát triển cộng đồng - XHH010		TK	Phát triển cộng đồng / Nguyễn Thị Oanh. - Tp. Hồ Chí Minh : Trường Đại học Mở Thành phố Hồ Chí Minh, 2000.				R	
10	Phát triển cộng đồng - XHH010		TK	Phát triển cộng đồng lý thuyết và vận dụng = Community development theory and practice / Tô Duy Hợp, Lương Hồng Quang. - Hà Nội : Văn hóa thông tin, 2000. - 197 tr. ; 27 cm.	307.14 PH110T 2000	1	1	CR	1VLa311
11	Xã hội học tôn giáo - XHH033	Trần Nguyễn Tường Oanh	GT	Xã hội học tôn giáo / Olivier Bobineau ; Hoàng Thạch dịch. - Hà Nội : Thế giới, 2012. - 164 tr. ; 21 cm.	301 X100H 2012	1,2,3,4	7	C	VVa56033
12	Xã hội học tôn giáo - XHH033	Trần Nguyễn Tường Oanh	GT	Tôn giáo nhìn từ viễn cảnh xã hội học / Dương Ngọc Dũng. - Hà Nội : Hồng Đức, 2016. - 673 tr. ; 21 cm.	306.6 T454G 2016	1,2,3,4	4	C	VVa75614
13	Xã hội học tôn giáo - XHH033	Trần Nguyễn Tường Oanh	GT	Xã hội học tôn giáo / Nguyễn Xuân Nghĩa. - TP. HCM : ĐHQG TP.HCM, 2022.		Khoa Xã hội học		C	
14	Xã hội học tôn giáo - XHH033	Trần Nguyễn Tường Oanh	TK	Tôn giáo & văn hóa / Trương Sĩ Hùng. - Hà Nội : Khoa học Xã hội, 2007. - 546 tr. ; 21 cm.	201.7 T454G 2007	2	1	C	VVa72748
15	Xã hội học tôn giáo - XHH033	Trần Nguyễn Tường Oanh	TK	Toàn cầu hóa và tôn giáo : Tài liệu tham khảo / Trịnh Quốc Tuấn, Hồ Trọng Hoài. - Hà Nội : Lý luận chính trị, 2007. - 149 tr. ; 18 cm.	200 T406C 2007	1,2,3,4	5	C	1VNa15013

16	Xã hội học kinh tế - XHH024	Bùi Thị Minh Hà	GT	Xã hội học kinh tế / Lê Thị Mai. - Hà Nội : ĐHQG Hà Nội, 2013.		Khoa Xã hội học		C	
17	Xã hội học kinh tế - XHH024	Bùi Thị Minh Hà	TK	Phát triển bền vững ở Việt Nam trong bối cảnh mới của toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và biến đổi khí hậu : sách chuyên khảo / Ngô Thắng Lợi, Vũ Thành Hường chủ biên. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2015. - 411 tr. ; 21 cm.	301.09597 PH110T 2015	1,2,3,4	4	C	VVa65944
18	Xã hội học chính trị - XHH017	Trịnh Thị Nhài	GT	Các lí thuyết xã hội học. T.1 / Vũ Quang Hà. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001. - 539 tr.	301 C101L T.1-2001	1,2,4,5,6	12	CR	1VVa9034
19	Xã hội học chính trị - XHH017	Trịnh Thị Nhài	GT	Các lí thuyết xã hội học. T.2 / Vũ Quang Hà. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001. - 489 tr. ; 24 cm.	301 C101L T.2-2001	1,2,3,6	9	C	1VVa10230
20	Xã hội học chính trị - XHH017	Trịnh Thị Nhài	GT	Xã hội học / John J. Macionis ; Trần Nhựt Tân hiệu đính. - Hà Nội : Thông kê, 2004. - 778 tr. ; 27 cm.	301 X100H 2004	0,1,2,4	4	CR	1VLa709
21	Xã hội học chính trị - XHH017	Trịnh Thị Nhài	GT	Khảo sát xã hội học về phân tầng xã hội / Tương Lai. - Hà Nội : Khoa học Xã hội, 1995. - 323 tr. ; 21 cm.	305.5 KH108S 1995	1	1	CR	VVa48078
22	Xã hội học chính trị - XHH017	Trịnh Thị Nhài	GT	Từ điển xã hội học : sách tham khảo / Gunter Endruweit, Gisela Trommsdorff ; Ngụy Hữu Tâm, Nguyễn Hoài Bảo dịch. - Hà Nội : Thế giới, 2002. - 910 tr. ; 21 cm.	301.04 T550Đ 2002	1,2,4	4	CR-2001	1TDV2092
23	Xã hội học chính trị - XHH017	Trịnh Thị Nhài	TK	Tạp chí Khoa học Chính trị.		Kho Tạp chí		C	
24	Xã hội học chính trị - XHH017	Trịnh Thị Nhài	TK	Tạp chí Xã hội học.		Kho Tạp chí		C	
25	Xã hội học chính trị - XHH017	Trịnh Thị Nhài	TK	Tạp chí Khoa học Xã hội.		Kho Tạp chí		C	
26	Xã hội học chính trị - XHH017	Trịnh Thị Nhài	Web	http://www.vnuhcm.edu.vn				C	

27	Xã hội học giáo dục - XHH045	Ngô Trà My	GT	Xã hội học giáo dục : sách chuyên khảo / Lê Ngọc Hùng. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2015. - 342 tr. ; 21 cm.	306.43 X100H 2015	1,2,3,4	4	C(R-2009)	VVa72904
28	Xã hội học giáo dục - XHH045	Ngô Trà My	TK	Xã hội học giáo dục : giáo trình / Võ Thị Ngọc Lan. - Hà Nội : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2015. - 171 tr. ; 21 cm.	306.43 X100H 2015	1,2	2	C	VVa67730
29	Xã hội học giáo dục - XHH045	Ngô Trà My	TK	Giáo dục và phát triển nguồn nhân lực trong thế kỷ XXI / Trần Đức Khánh. - Hà Nội : Giáo dục, 2014. - 819 tr. ; 24 cm.	370 GI-108D 2014	1,2,3,4	11	C	VVa74424
30	Xã hội học Gia đình - XHH020	Phạm Thị Tú Anh	GT	Giáo trình xã hội học gia đình / Mai Huy Bích. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2009. - 268 tr. ; 24 cm.	306.85 GI-108T 2009	1,2,3,4	12	C	VVa39382
31	Xã hội học Gia đình - XHH020	Phạm Thị Tú Anh	TK	Xã hội học gia đình / Martine Segalen ; Phan Ngọc Hà dịch. - Hà Nội : Thế giới, 2014. - 539 tr. ; 21 cm.	306.85 X100H 2014	1,2,3	3	C	VVa59500
32	Xã hội học Gia đình - XHH020	Phạm Thị Tú Anh	TK	Giáo trình xã hội học gia đình / Lê Thị Quý. - Hà Nội : Chính trị - Hành chính, 2011. - 354 tr. ; 21 cm.	306.8 GI-108T 2011	1,2,3,4	5	CR	VVa49071
33	Xã hội học Gia đình - XHH020	Phạm Thị Tú Anh	TK	Xã hội học gia đình / Hà Văn Tác. - TP. Hồ Chí Minh : [k.n.x.b.], 2014. - 97 tr. ; 29 cm.	306.85 X100H 2014	1,2	2	C	VLa5994
34	Xã hội học Gia đình - XHH020	Phạm Thị Tú Anh	TK	Giáo trình gia đình học / Hoàng Bá Thịnh chủ biên. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2016. - 294 tr. ; 21 cm.	306.85 GI-108T 2016	1,2,3,4	4	C	VVa68682
35	Xã hội học đô thị - XHH051	Vũ Toàn	GT	Giáo trình xã hội học đô thị / Trịnh Duy Luân. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2009. - 162 tr. ; 24 cm.	307.76 GI-108T 2009	1,2,3,4	5	C	VVa44094
36	Xã hội học đô thị - XHH051	Vũ Toàn	GT	Lối sống đô thị Việt Nam trong quá trình đô thị hóa / Trương Minh Đức, Lê Văn Định. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2013. - 442 tr. ; 21 cm.	307.7609597 L452S 2013	1,2,3	3	C	VVa56980

37	Xã hội học đô thị - XHH051	Vũ Toàn	TK	Đồng tham gia trong giảm nghèo đô thị : Tài liệu giảng dạy đại học / Ngô Văn Lê, Nguyễn Minh Hòa, Trương Thị Kim Chuyên,... - Hà Nội : Khoa học Xã hội, 2003. - 230 tr. ; 22 cm.	339.46 Đ455T 2003	1	1	CR	1VVa13902
38	Xã hội học đô thị - XHH051	Vũ Toàn	TK	Đô thị hóa khủng hoảng sinh thái và phát triển bền vững / Nhiều tác giả ; Bùi Thị Lạng,...[và những người khác] biên dịch. - TP. Hồ Chí Minh : Nxb. Trẻ, 2001. - 316 tr. ; 24 cm.	307.76 Đ450T 2001	1,2,3,4	11	C	VVa73247
39	Xã hội học đô thị - XHH051	Vũ Toàn	TK	Đô thị thông minh, tương lai xán lạn : bản trình diễn về tương lai / Mike Barlow, Cornelia Lévy-Bencheton ; Trần Thị Mỹ Duyên dịch. - TP. Hồ Chí Minh : Trẻ, 2020. - 345 tr. ; 21 cm.	307.76 Đ450T 2020	1,2,3,4	4	C	1.31E+11
40	Xã hội học nông thôn - XHH029	Bùi Thị Minh Hà	GT	Xã hội học nông thôn / Bùi Quang Dũng. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2010. - 314 tr. ; 21 cm.	307.7209597 B9321D 2010	Kho Sách (Tầng 2), KTX	2	C	100044243
41	Xã hội học nông thôn - XHH029	Bùi Thị Minh Hà	TK	Giáo trình cơ sở xã hội học nông thôn Việt Nam / Tổng Văn Chung. - Hà Nội : Giáo dục Việt Nam, 2011. - 267 tr. ; 24 cm.	307.72 T665C 2011	Kho Sách (Tầng 2), (KTX)	4	C	100059630
42	Xã hội học nông thôn - XHH029	Bùi Thị Minh Hà	TK	Xã hội học nông thôn / Tổng Văn Chung. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2000. - 415 tr. ; 20 cm.	307.72 X100H 2000	1,2,3,4	4	CR	1VVa8208
43	Xã hội học Văn hoá - XHH037.1	Lê Văn Bửu	GT	Xã hội học văn hóa / Đoàn Văn Chúc. - Hà Nội : Văn hóa - Thông tin, 1997. - 476 tr. ; 21 cm.	301.3 X100H 1997	1,2,3,4	4	CR	1VVa3473
44	Xã hội học Văn hoá - XHH037.1	Lê Văn Bửu	GT	Xã hội học văn hóa / Mai Văn Hai, Mai Kiệm. - Hà Nội : Khoa học Xã hội, 2010. - 302 tr. ; 21 cm.	306.4 X100H 2010	1,2	3	C	VVa45913
45	Xã hội học Văn hoá - XHH037.1	Lê Văn Bửu	GT	Lịch sử & lý thuyết xã hội học : sách chuyên khảo / Lê Ngọc Hùng. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011. - 492 tr. ; 21 cm.	301.01 L302S 2011	1,2,3,4	5	C (R-2008)	VVa46627

46	Xã hội học tội phạm - XHH032	Trịnh Thị Nhài	GT	Xã hội học tội phạm / Trần Đức Châm. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2012. - 151 tr. ; 21 cm.	364 X100H 2012	1,2,3,4	9	C	VVa51913
47	Xã hội học tội phạm - XHH032	Trịnh Thị Nhài	GT	Giáo trình Xã hội học. - Tổng cục Xây dựng lực lượng Công an nhân dân. - Hà Nội : Công an Nhân dân, 2014.		Khoa Xã hội học		C	
48	Xã hội học tội phạm - XHH032	Trịnh Thị Nhài	GT	Xã hội học pháp luật / Võ Khánh Vinh. - Hà Nội : Khoa học Xã hội, 2016.		Khoa Xã hội học		C	
49	Xã hội học truyền thông đại chúng - BCH049	Nguyễn Xuân Anh	GT	Xã hội học báo chí / Trần Hữu Quang. - TP. Hồ Chí Minh : Trẻ, 2006. - 501 tr. ; 21 cm.	302.23 T7721Q 2006	TVTT-Kho Sách (Tầng 2)	2	C	100015215
50	Xã hội học truyền thông đại chúng - BCH049	Nguyễn Xuân Anh	GT	Lịch sử các lý thuyết truyền thông / Armand Mattelart, Michèle Mattelart ; Hồ Thị Hoa dịch ; Trần Hữu Quang hiệu đính. - Hà Nội : Tri thức, 2018. - 278 tr. ; 21 cm.	302.23 L302S 2018	1,2,3,4	7	C	VVa76654
51	Xã hội học truyền thông đại chúng - BCH049	Nguyễn Xuân Anh	TK	McQuail's media and mass communication theory / Denis McQuail, Mark Deuze. - Los Angeles : SAGE, 2020. - ix, 672 p. : illustrations ; 23 cm.	302.2301 M173 2020	1,2	2	C	131000082889
52	Xã hội học phát triển - XHH030	Nguyễn Nữ Nguyệt Anh	GT	Xã hội học phát triển / Đỗ Hồng Quân. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia T.P. Hồ Chí Minh, 2017. - 260 tr. : sơ đồ ; 24 cm.	303.44	Kho 8	2	C	VV 5572/2017
53	Xã hội học phát triển - XHH030	Nguyễn Nữ Nguyệt Anh	GT	Xã hội học / John J. Macionis ; Trần Nhứt Tân hiệu đính. - Hà Nội : Thống kê, 2004. - 778 tr. ; 27 cm.	301 X100H 2004	0,1,2,4	4	CR	1VL709
54	Xã hội học phát triển - XHH030	Nguyễn Nữ Nguyệt Anh	TK	Kinh tế học phát triển về công nghiệp hóa và cải cách nền kinh tế : sách tham khảo / Đỗ Đức Định. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 2004. - 444 tr. ; 21 cm.	330 K312T 2004	1,2,3,4	5	CR	1VVa15779

55	Xã hội học phát triển - XHH030	Nguyễn Nữ Nguyệt Anh	TK	Các mô hình công nghiệp hóa trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam : sách chuyên khảo / Ngô Đăng Thành chủ biên ; Trần Quang Tuyền, Mai Thị Thanh Xuân. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 2010. - 294 tr. ; 21 cm.	338.9 C101M 2010	1	1	CR	VVa46338
56	Xã hội học phát triển - XHH030	Nguyễn Nữ Nguyệt Anh	TK	Kinh tế học trong các vấn đề xã hội : Sách tham khảo / Ansel M. Sharp, Charles A. Register, Paul W. Grimes; Phan Đăng Cường, Trần Thị Phương Mai (Dịch giả). - Hà Nội : Lao động, 2005. - 597 tr. ; 21 cm.	361.1 K312T 2005	1,2,3,4	6	CR	1VVa16687
57	Xã hội học phát triển - XHH030	Nguyễn Nữ Nguyệt Anh	Web	Human Development and Capability Association http://www.capabilityapproach.com/index.php				C	
58	Xã hội học phát triển - XHH030	Nguyễn Nữ Nguyệt Anh	Web	World Development Reports (World Bank) http://econ.worldbank.org/WBSITE/EXTERNAL/EXTDEC/EXTRESEARCH/EXTWDRS/0,,contentMDK:20227703~pagePK:478093~pagePK:477627~theSitePK:477624,00.html		Khoa Xã hội học		C	
59	Xã hội học phát triển - XHH030	Nguyễn Nữ Nguyệt Anh	Web	The World Bank Data http://data.worldbank.org/				C	
60	Xã hội học phát triển - XHH030	Nguyễn Nữ Nguyệt Anh	Web	OECD http://www.oecd.org/home/0,2987,en_2649_201185_1_1_1_1_1,00.html				C	
61	Xã hội học Du lịch - XHH019	Nguyễn Hữu Bình	GT	Nhập môn du lịch = Introduction to tourism / Trần Đức Thanh, Phạm Hồng Long, Vũ Hương Lan đồng chủ biên ; Trần Thủy Anh ... [và những người khác]. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2022. - 447 tr. ; 24 cm.	910 NH123M 2022	1,2,3,4	5	C	131000086029

62	Xã hội học Du lịch - XHH019	Nguyễn Hữu Bình	GT	Tổng quan du lịch : tài liệu tham khảo dành cho sinh viên ngành du lịch / Võ Văn Thành. - Tp. Hồ Chí Minh : Văn hóa - Văn nghệ TP. Hồ Chí Minh, 2015. - 255 tr. ; 21 cm.	338.4791 T455Q 2015	1,2,3,4	4	C	VVa76662
63	Xã hội học Du lịch - XHH019	Nguyễn Hữu Bình	TK	Xã hội học Du lịch: Lịch sử phát triển và các chủ đề nghiên cứu cơ bản / Nguyễn Thị Vân Hạnh // Tạp chí Xã hội học. - 2011. - Số 3. Tr. 91-101.		Báo - Tc		C	
64	Xã hội học Du lịch - XHH019	Nguyễn Hữu Bình	TK	Xu hướng ứng dụng công nghệ trong hành vi du lịch của du khách / Nguyễn Thị Vân Hạnh, Nguyễn Hữu Bình // Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ: Khoa học xã hội và Nhân văn, tập số 4, tr 664-676. - 2020.				C	
65	Xã hội học Du lịch - XHH019	Nguyễn Hữu Bình	TK	Ảnh hưởng của mạng Internet đến việc tìm kiếm thông tin điểm đến của du khách / Nguyễn Hữu Bình, Nguyễn Xuân Anh, Nguyễn Thị Vân Hạnh // Tạp chí Khoa học Đại học Văn Lang, số 28 (7), tr 42-49. - 2021.				C	
66	Xã hội học Du lịch - XHH019	Nguyễn Hữu Bình	TK	Hoàn thiện mối quan hệ giữa các bên liên quan nhằm phát triển hoạt động du lịch tại Việt Nam / Trần Thị Minh Hòa // Tạp chí Khoa học ĐHQG Hà Nội, số 3, 19-28. - 2013.				C	
67	Xã hội học Du lịch - XHH019	Nguyễn Hữu Bình	TK	Bộ công cụ hướng dẫn giảm nghèo qua du lịch (Bản tiếng Việt) / Tổ chức Lao động Quốc tế ILO. - Hà Nội, 2012.				R	
68	Xã hội học Y tế và sức khỏe - XHH035	Trần Nguyễn Tường Oanh	GT	Giáo trình xã hội học y tế / Dương Thị Thu Hương chủ biên ; Đặng Thị Ánh Tuyết. - Hà Nội : Thông tin và truyền thông, 2021. - 357 tr. ; 21 cm.	306.461 GI-108T 2021	1,2	2	C	131000083247

69	Xã hội học Y tế và sức khỏe - XHH035	Trần Nguyễn Tường Oanh	GT	Tóm tắt bài giảng môn học xã hội học sức khỏe : lưu hành nội bộ / Phạm Gia Trân, Trần Nguyễn Tường Oanh. - [k.đ. : k.n.x.b.], 2011. - 25 tr. ; 27 cm.	613 T429T 2011	1,2	2	C	VLa5975
70	Xã hội học Y tế và sức khỏe - XHH035	Trần Nguyễn Tường Oanh	TK	The sociology of health, illness, and health care : a critical approach / Rose Weitz, Arizona State University. - Boston, MA : Cengage, 2020. - xxvi, 400 p. : illustrations (black and white), 1 map (black and white) ; 24 cm.	306.461 S678 2020	1	1	C	131000082896
71	Xã hội học Y tế và sức khỏe - XHH035	Trần Nguyễn Tường Oanh	TK	Từ điển xã hội học Oxford = Oxford dictionary of sociology / Bùi Thế Cường, Đặng Thị Việt Phương, Trịnh Huy Hoa dịch. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2012. - 662 tr. ; 24 cm.	301.03 T550Đ 2012	2	1	C	TDV2982
72	Xã hội học quản lý - XHH031		GT	Phụ nữ & quản lý / Nguyễn Thị Vân Hạnh. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2014. - 183 tr. ; 21 cm.	305.4 PH500N 2014	1,2,3,4	4	C	VVa62432
73	Xã hội học quản lý - XHH031		GT	Xã hội học về lãnh đạo, quản lý / Lê Ngọc Hùng chủ biên ; Nguyễn Ngọc Huy... [và những người khác]. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2010. - 292 tr. ; 21 cm.	301 X100H 2010	1,2,3,4	5	C	VVa45918
74	Xã hội học quản lý - XHH031		GT	Xã hội học quản lý / Vũ Hào Quang. - Hà Nội : Đại học quốc gia Hà Nội, 2001. - 388 tr. ; 20 cm.	301 X100H 2001	1,2	2	CR	1VVa10612
75	Xã Hội Học môi trường - XHH026	Nguyễn Thị Kim Loan	GT	Giáo trình xã hội học môi trường / Nguyễn Anh Tuấn. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011. - 286 tr. ; 21 cm.	333.7 GI-108T 2011	1,2,3,4	5	C	VVa49902
76	Xã Hội Học môi trường - XHH026	Nguyễn Thị Kim Loan	TK	Xã hội học môi trường / Vũ Cao Đàm. - Hà Nội : Khoa học và kỹ thuật, 2002. - 264 tr. ; 21 cm.	628 VU-D	HCMUT-CS2-Nội văn	5	CR	3042652002
77	Xã Hội Học môi trường - XHH026	Nguyễn Thị Kim Loan	TK	Trang web thông tin giáo dục bảo vệ môi trường http://www.epe.edu.vn				C	

78	Xã Hội Học môi trường - XHH026	Nguyễn Thị Kim Loan	TK	Trang web hội bảo vệ thiên nhiên và môi trường http://www.vacne.org.vn				C	
79	Xã hội học Tình dục - XHH021.1		GT	Văn hóa, xã hội và tình dục : tuyển tập / Richard Parker, Peter Aggleton biên tập. - Hà Nội : Văn hóa - Thông tin, 2013. - 429 tr. ; 24 cm.	306.7 V115H 2013	1,2,3,4	5	CR	VVa60808
80	Xã hội học Tình dục - XHH021.1		GT	Discovering Human Sexuality / Simon LeVay, Janice Baldwin và John Baldwin. - Sunderland, Massachusetts USA: Sinauer Associates, Inc. Publishers, 2009.				R	
81	Xã hội học Tình dục - XHH021.1		TK	Tình dục trong xã hội Việt Nam đương đại : chuyện dễ đùa khó nói / Khuất Thu Hồng, Lê Bạch Dương, Nguyễn Ngọc Hường. - Hà Nội : Tri Thức, 2009. - 415 tr. ; 21 cm.	306.7 T312D 2009	1,2,3,4	24	C	VVa40599
82	Xã hội học Tình dục - XHH021.1		TK	Giáo trình xã hội học giới / Mai Huy Bích. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2009. - 168 tr. ; 24 cm.	305.3 GI-108T 2009	1,2,3,4	5	C	VVa44053
83	Xã hội học về Giới - XHH034.1	Trần Thị Anh Thư	GT	Giáo trình xã hội học giới / Mai Huy Bích. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2009. - 168 tr. ; 24 cm.	305.3 GI-108T 2009	1,2,3,4	5	C	VVa44053
84	Xã hội học về Giới - XHH034.1	Trần Thị Anh Thư	GT	Giáo trình xã hội học về giới / Hoàng Bá Thịnh. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2014. - 365 tr. ; 24 cm.	305.3 GI-108T 2014	2	1	C	VVa71815
85	Xã hội học về Giới - XHH034.1	Trần Thị Anh Thư	GT	Xã hội học về giới và phát triển / Lê Ngọc Hùng, Nguyễn Thị Mĩ Lộc đồng chủ biên ; Nguyễn Quý Thành, Nguyễn Đình Tấn. - Hà Nội : Đại học quốc gia Hà Nội, 2000. - 183 tr. ; 20 cm.	305.3 X100H 2000	1,2	3	CR	1VVa9031
86	Xã hội học về Giới - XHH034.1	Trần Thị Anh Thư	TK	Giáo trình xã hội học giới / Lê Thị Quý. - Hà Nội : Giáo dục Việt Nam, 2009. - 247 tr. ; 24 cm.	305.3 GI-108T 2009	1,2,3,4	4	CR	VVa40988

87	Xã hội học về Giới - XHH034.1	Trần Thị Anh Thư	TK	Đưa vấn đề giới vào phát triển : thông qua sự bình đẳng giới về quyền, nguồn lực và tiếng nói : sách tham khảo / Nguyễn Khánh Ngọc... [và những người khác] dịch. - Hà Nội : Văn hóa - Thông tin, 2001. - 378 tr. ; 24 cm.	305.3 Đ551V 2001	1,2,4	3	CR	1VVa8598
88	Xã hội học về dư luận xã hội - XHH004	Vũ Toàn	GT	Xã hội học về dư luận xã hội / Nguyễn Quý Thanh. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011. - 367 tr. ; 21 cm.	302 X100H 2011	1,2	2	CR	VVa69989
89	Xã hội học về dư luận xã hội - XHH004	Vũ Toàn	TK	Tác động của dư luận xã hội đối với ý thức pháp luật của đội ngũ cán bộ cơ sở / Ngô Văn Nhân. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2011. - 379 tr. ; 21 cm.	302 T101Đ 2011	1,2,3,4	5	C	VVa50617
90	Xã hội học về dư luận xã hội - XHH004	Vũ Toàn	TK	Thực hành nghiên cứu xã hội : sách tham khảo / Therese L. Baker ; Hồng Quang, Lê Mai dịch, Tô Văn dịch. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 1998. - 767 tr. ; 22 cm.	301 TH552H 1998	1,2	2	CR	VVa000003685
91	Xã hội học về dư luận xã hội - XHH004	Vũ Toàn	TK	Lối sống đô thị Việt Nam trong quá trình đô thị hóa / Trương Minh Đức, Lê Văn Định. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2013. - 442 tr. ; 21 cm.	307.7609597 L452S 2013	1,2,3	3	C	VVa56980
92	Xã hội học về dư luận xã hội - XHH004	Vũ Toàn	TK	https://www.youtube.com/c/VTInnovation/playlists => tại danh sách phát chọn "Bài giảng về Dư luận xã hội và Tin đồn"				C	
BỘ MÔN LỊCH SỬ _ LÝ THUYẾT XÃ HỘI HỌC									
93	Lịch sử triết học - XHH041.2		GT	Triết học Hy Lạp cổ đại / Đinh Ngọc Thạch. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 1999. - 244 tr. ; 21 cm.	180 TR308H 1999	1,2,3,4,5,6	20	CR	1VVa9023
94	Lịch sử triết học - XHH041.2		GT	Triết lý phương đông - giá trị và bài học lịch sử / Trịnh Doãn Chính. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 2005. - 228 tr. ; 21 cm.	181 TR308L 2005	1,2,3,4	5	CR	1VVa27819

95	Lịch sử triết học - XHH041.2		GT	Lịch sử triết học phương Tây. T.1, Triết học cổ đại, Triết học trung cổ, Triết học phục hưng / Đỗ Minh Hợp. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2014. - 631 tr. ; 21 cm.	189 L302S T.1-2014	1,2,4	3	C	VVa61213
96	Lịch sử triết học - XHH041.2		GT	Lịch sử triết học phương Tây. T.2, Triết học phương Tây cận hiện đại / Đỗ Minh Hợp. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2014. - 706 tr. ; 21 cm.	190 L302S T.2-2014	1,2,4	3	C	VVa61215
97	Lịch sử triết học - XHH041.2		GT	Lịch sử triết học phương Tây. T.3, Triết học phương Tây hiện đại / Đỗ Minh Hợp. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2014. - 719 tr. ; 21 cm.	190 L302S T.3-2014	1,2,4	3	C	VVa61217
98	Lịch sử triết học - XHH041.2		TK	Đại cương lịch sử triết học Phương Đông cổ đại / Vũ Tinh...[và những người khác]. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 1998. - 357 tr. ; 21 cm.	181 Đ203C 1998	5,6	>20	CR-1994	1GT10255
99	Xã hội học đại cương	Nguyễn Nữ Nguyệt Anh	GT	Giáo trình Xã hội học đại cương / Khoa Xã hội học. - Hà Nội : Nhà xuất bản Đại học Quốc gia Hà Nội, 2016.		Khoa Xã hội học		C	
100	Xã hội học đại cương	Nguyễn Nữ Nguyệt Anh	GT	Nhập môn xã hội học / Trần Thị Kim Xuyên, Nguyễn Thị Hồng Xoan. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, 2005. - 343 tr. ; 21 cm.	301 NH123M 2005	1,2,3,4,5,6	16	CR	1VVa17098
101	Xã hội học đại cương	Nguyễn Nữ Nguyệt Anh	TK	Xã hội học nhập môn / Trần Hữu Quang. Nhà xuất bản Khoa học xã hội, 2019.		Khoa Xã hội học		C	
102	Xã hội học đại cương	Nguyễn Nữ Nguyệt Anh	TK	Xã hội học / John J. Macionis ; Trần Nhứt Tân hiệu đính. - Hà Nội : Thống kê, 2004. - 778 tr. ; 27 cm.	301 X100H 2004	0,1,2,4	4	CR	1VL709
103	Lịch sử xã hội học - XHH008.1	Lê Văn Bửu Trịnh Thị Nhài	GT	Nhập môn lịch sử xã hội học / Bùi Quang Dũng. - Hà Nội : Khoa học Xã hội, 2004. - 207 tr. ; 21 cm.	301.09 NH123M 2004	1,2,3,4	5	C	1VVa19521

104	Lịch sử xã hội học - XHH008.1	Lê Văn Bửu Trịnh Thị Nhài	GT	Giáo trình lý thuyết xã hội học hiện đại / Vũ Quang Hà. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2010. - 212 tr. ; 24 cm.	301.01 GI-108T 2010	1,2,3,4	20	C	VVa42747
105	Lịch sử xã hội học - XHH008.1	Lê Văn Bửu Trịnh Thị Nhài	GT	Lịch sử & lý thuyết xã hội học : sách chuyên khảo / Lê Ngọc Hùng. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011. - 492 tr. ; 21 cm.	301.01 L302S 2011	1,2,3,4	5	C (R-2008)	VVa46627
106	Các lý thuyết xã hội học hiện đại	Nguyễn Thị Hồng Xoan	GT	Lịch sử & lý thuyết xã hội học / Lê Ngọc Hùng. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2002. - 349 tr. ; 21 cm.	301 L302S 2002	1,2,3,4	5	CR	1VVa23460
107	Các lý thuyết xã hội học hiện đại	Nguyễn Thị Hồng Xoan	TK	Các lý thuyết xã hội học. T.1 / Vũ Quang Hà. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001. - 539 tr.	301 C101L T.1-2001	1,2,4,5,6	12	CR	1VVa9034
108	Các lý thuyết xã hội học hiện đại	Nguyễn Thị Hồng Xoan	TK	Các lý thuyết xã hội học. T.2 / Vũ Quang Hà. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2001. - 489 tr. ; 24 cm.	301 C101L T.2-2001	1,2,3,6	9	C	1VVa10230
109	Các lý thuyết xã hội học hiện đại	Nguyễn Thị Hồng Xoan	TK	Sociology / John J. Macionis. - Harlow, England : Pearson, 2017. - 736 p. ; 29 cm.	301 S678 2017	1	1	C	131000082883
110	Anh văn chuyên ngành xã hội học	Nguyễn Nữ Nguyệt Anh	GT	OpenStax College (2018), Introduction to Sociology. https://openstax.org/details/books/introduction-sociology-2e		Khoa Xã hội học		C	
111	Anh văn chuyên ngành xã hội học	Nguyễn Nữ Nguyệt Anh	GT	Sociology Central. www.sociology.org.uk				C	
112	Tâm lý học xã hội - TLH034	Nguyễn Hồng Phan	GT	Tâm lý học xã hội / Trần Quốc Thành, Nguyễn Đức Sơn. - Hà Nội : Đại học Sư phạm Hà Nội, 2015. - 148 tr. ; 21 cm.	302 T120L 2015	1,2,3,4	4	C	VVa68054
113	Tâm lý học xã hội - TLH034	Nguyễn Hồng Phan	GT	Giáo trình Tâm lý học xã hội / Hoàng Mộc Lan. - Hà Nội: NXB Đại học Quốc gia Hà Nội, 2016.		Khoa Xã hội học		C	
114	Tâm lý học xã hội - TLH034	Nguyễn Hồng Phan	TK	Tâm lý học dân tộc / Vũ Dũng. - Hà Nội : Từ điển Bách khoa, 2009. - 494 tr. : minh họa ; 21 cm.	155.8 T120L 2009	1,2,3,4	4	C	VVa40119

115	Tâm lý học xã hội - TLH034	Nguyễn Hồng Phan	TK	Những nghiên cứu tâm lý học / Đỗ Long. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 2007. - 473 tr. ; 24 cm.	150.1 NH556N 2007	1,2,3,4	6	C	1VVa27018
116	Tâm lý học xã hội - TLH034	Nguyễn Hồng Phan	TK	Tâm lý học quản trị kinh doanh / Nguyễn Hữu Thụ. - Hà Nội: Đại học Quốc gia Hà Nội, 2007. - 251 tr. ; 24 cm.	658.80019 N5764T 2009	Kho Sách (Tầng 3), KTX	3	C	100043558
117	Dân số học - XHH003	Nguyễn Quang Việt Ngân	GT	Tài liệu môn dân số học cơ bản / Tổng cục dân số kế hoạch hóa gia đình. - Hà Nội, 2014.		Khoa Xã hội học		C	
118	Dân số học - XHH003	Nguyễn Quang Việt Ngân	TK	Tài liệu môn dân số và phát triển / Tổng cục dân số kế hoạch hóa gia đình. - Hà Nội, 2011.		Khoa Xã hội học		C	
119	Dân số học - XHH003	Nguyễn Quang Việt Ngân	TK	Tài liệu môn thống kê dân số- kế hoạch hóa gia đình / Tổng cục dân số kế hoạch hóa gia đình. - Hà Nội, 2011.		Khoa Xã hội học		C	
120	Chính sách xã hội	Trần Thị Hằng	GT	Chính sách xã hội / Đoàn Nam Hương. - Tài liệu giảng dạy khoa Xã hội học.		Khoa Xã hội học		C	
121	Chính sách xã hội	Trần Thị Hằng	GT	Chính sách xã hội, Khoa Xã hội học – Công tác xã hội – Đông Nam Á học, Trường đại học Mở thành phố Hồ Chí Minh / Bùi Nhật Phong, 2014.		Khoa Xã hội học		C	
122	Chính sách xã hội	Trần Thị Hằng	TK	Xã hội học và Chính sách xã hội / Bùi Thế Cường // Xã hội học. - 1986. - Số 4.		Báo - Tc		CR	
123	Chính sách xã hội	Trần Thị Hằng	TK	Đặc điểm của khoa học chính sách xã hội, Viện Xã hội học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh / Lê Ngọc Hùng, 2017.		Khoa Xã hội học		C	
124	Chính sách xã hội	Trần Thị Hằng	TK	Khoa học chính sách xã hội: Mô hình tiếp cận lý thuyết và thực tiễn Việt Nam / Lê Ngọc Hùng. - Viện Xã hội học, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, 2017.		Khoa Xã hội học		C	
125	Chính sách xã hội	Trần Thị Hằng	TK	Một số tài liệu tham khảo khác.				C	

126	Chính sách công - XHH048	Trần Thị Hằng	GT	Đại cương về phân tích chính sách công / Nguyễn Hữu Hải, Lê Văn Hòa chủ biên. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia - Sự thật, 2015. - 183 tr. ; 21 cm.	320.6 Đ103C 2015	1,2	2	C	VVa65150
127	Chính sách công - XHH048	Trần Thị Hằng	TK	Tìm hiểu về khoa học chính sách công. / Viện khoa học chính trị. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 1999. - 152 tr. ; 19 cm.	320.6 T310H Vol.4-1999	1,2,3,4	4	C	1VNa3463
128	Chính sách công - XHH048	Trần Thị Hằng	TK	Sự thần kì Đông Á - tăng trưởng kinh tế và chính sách công cộng / Hoàng Lan Hoa, Lê Ái Lâm, Phạm Bích Thu. - Hà Nội : Khoa học Xã hội, 1997. - 641 tr. ; 22 cm.	338.9 S550T 1997	1,2	2	CR	1VVa00000195
129	Tâm lý lứa tuổi (Tâm lý học phát triển) - XHH014.1	Nguyễn Hồng Phan	GT	Giáo trình tâm lí học phát triển / Dương Thị Diệu Hoa chủ biên ... [và những người khác]. - Hà Nội : Đại học Sư phạm, 2015. - 220 tr. ; 24 cm.	155 GI-108T 2015	1,2,3,4	5	C	VVa68058
130	Tâm lý lứa tuổi (Tâm lý học phát triển) - XHH014.1	Nguyễn Hồng Phan	GT	Tâm lý học phát triển / Nguyễn Văn Đồng. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 2012. - 753 tr. ; 21 cm.	155.6 T120L 2012	1,2,3,4	5	C	VVa51703
131	Tâm lý lứa tuổi (Tâm lý học phát triển) - XHH014.1	Nguyễn Hồng Phan	GT	Tâm lý học lứa tuổi và tâm lý học sư phạm : tài liệu học tập cho sinh viên các trường Đại học sư phạm / A.V. Petrovski ; Đỗ Văn dịch. - Hà Nội : Giáo dục, 1982. - 250 tr. ; 20 cm.		Kho 7	4	C	VN 19117
132	Tâm lý lứa tuổi (Tâm lý học phát triển) - XHH014.1	Nguyễn Hồng Phan	GT	Tâm lý học phát triển / Vũ Thị Nho. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 1999. - 186 tr. ; 21 cm.	155.4 T120L 1999	2,3,4	3	CR	3VVa11326
133	Quản trị văn phòng - XHH049	Phạm Thị Phi Yên	GT	Giáo trình quản trị văn phòng / Nghiêm Kỳ Hồng... [và những người khác]. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học quốc gia, 2015. - 303 tr. ; 21 cm.	651.3 GI-108T 2015	1,2,3,4,5,6	20	C	VVa65324

134	Quản trị văn phòng - XHH049	Phạm Thị Phi Yên	TK	Nghệp vụ thư ký văn phòng hiện đại / Nghiêm Kỳ Hồng,... [và những người khác]. - Hà Nội : Lao động, 2009. - 512 tr. ; 22 cm.	651.3 NGH307V 2009	1,2,3,4	14	CR	VVa41077
135	Quản trị nhân sự	Trần Thị Hằng	GT	Quản trị nguồn nhân lực = human resource management / Trần Kim Dung. - Hà Nội : Thống kê, 2006. - 391 tr. ; 24 cm.	658.3 QU105T 2006	2	1	C(R- 2003, 2011)	VVa54190
136	Quản trị nhân sự	Trần Thị Hằng	TK	Quản trị nguồn nhân lực = human resource management / John M. Ivancevich ; Võ Thị Phương Oanh dịch ; Lý Minh Chiêu hiệu đính. - TP. Hồ Chí Minh : Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2010. - 729 tr. ; 27 cm.	658.3 QU105T 2010	1,2	3	CR	VLa4726
137	Hành chính công		GT	Hành chính công: dùng cho nghiên cứu học tập và giảng dạy sau đại học / Nguyễn Ngọc Hiến. - Hà Nội : Khoa học và Kỹ thuật, 2006		Khoa Xã hội học		C	
138	Hành chính công		GT	Tài liệu bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính. Q.1, Phần lý thuyết / Học viện Hành chính Quốc gia. - Hà Nội : Bách khoa - Hà Nội, 2015. - 443 tr. ; 21 cm.	351.597 T103L Q.1- 2015	2,4	2	CR	VVa75792
139	Quản trị truyền thông - BCH056	Trương Văn Minh	GT	Truyền thông marketing tích hợp / Trần Thị Thập. - Hà Nội : Thông tin và truyền thông, 2015. - 256 tr. ; 21 cm.	658.8 TR527T 2015	1,2,3,4	4	C	VVa66478
140	Quản trị truyền thông - BCH056	Trương Văn Minh	TK	Nguyên lý tiếp thị = Principles of Marketing / Philip Kotler, Gary Armstrong; Lại Hồng Vân, Kim Phượng, Hoài Phương, Chí Trung dịch ; Quách Thị Bửu Châu, Nguyễn Văn Sơn, Hà Nam Khánh Giao hiệu đính. - Hà Nội : Lao động - Xã hội, 2012. - 778 tr. ; 27 cm.	658.8 NG527L 2012	1,2,3	3	CR	VLa6264

141	Quản trị truyền thông - BCH056	Trương Văn Minh	TK	Các kỹ năng tiếp thị hiệu quả / Harvard Business Essentials. - TP. HCM : First News ; Tổng hợp, 2007.		Khoa Xã hội học		C	
142	Quản trị truyền thông - BCH056	Trương Văn Minh	TK	Truyền thông nội bộ : linh hồn của doanh nghiệp = The people business : how ten leaders drive engagement through internal communications / Annabel Dunstan, Imogen Osborne ; Cao Yến Nhi dịch. - Hà Nội : Thế giới, 2020. - 327 tr. ; 21 cm.	658.45 D926A 2020	Kho Sách (Tầng 3) ; KTX	2	C	100100090697
143	Quản trị truyền thông - BCH056	Trương Văn Minh	TK	Quản trị doanh nghiệp : business administration / Dương Hữu Hạnh. - Hà Nội : Thống kê, 2009. - 442 tr. ; 21 cm.	658 QU105T 2009	1,2	2	C	VVa44265
144	Quản trị dự án		GT	Quản trị dự án hiện đại / Nguyễn Văn Dung. - TP. Hồ Chí Minh : Tài chính, 2010. - 286 tr. ; 24 cm.	658.404 N5764D	UEL-CS chính-Kho Tổng hợp	10	C	160002000200
145	Quản trị dự án		GT	Quản lý dự án cơ sở lý thuyết và thực hành / Nguyễn Văn Phúc. - Hà Nội : ĐH Kinh tế quốc dân, 2008. - 223 tr. 21 cm.	658.4 QU105L	Khoa Đô thị học	1	C	
146	Quản trị dự án		GT	Giáo trình dự án phát triển cộng đồng đô thị / Sơn Thanh Tùng, Lê Thị Mỹ Hiền, Trương Thanh Thảo. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2019. - 208 tr. ; 24 cm.	307.14160711 S6981T 2019	1,2,3,4	15	C	131000083860
147	Quản trị dự án		TK	A Guide to the Project Management Body of Knowledge. - Project Management Institute, 2017.				R-2017	

BỘ MÔN PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

148	Thiết kế nghiên cứu - XHH053	Nguyễn Thị Hồng Xoan	GT	Phương pháp nghiên cứu xã hội học / Phạm Văn Quyết, Nguyễn Quý Thanh. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011. - 445 tr. ; 24 cm.	301.072 PH561P 2011	1,2,3,4	7	C (R-2001	VVa46828
149	Thiết kế nghiên cứu - XHH053	Nguyễn Thị Hồng Xoan	GT	Phương pháp thu thập và xử lý thông tin định tính : giáo trình / Nguyễn Đức Lộc chủ biên ; Lê Thị Mỹ Dung, Bùi Trần Ca Dao. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2013. - 135 tr. ; 21 cm.	001.4 PH561P 2013	1,2,3,4,5,6	21	C	VVa55149
150	Thiết kế nghiên cứu - XHH053	Nguyễn Thị Hồng Xoan	GT	Thực hành nghiên cứu xã hội : sách tham khảo / Therese L. Baker ; Hồng Quang, Lê Mai dịch, Tô Văn dịch. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 1998. - 767 tr. ; 22 cm.	301 TH552H 1998	1,2	2	CR	VVa000003685
151	Thiết kế công cụ và thu thập dữ liệu định lượng		GT	Thực hành nghiên cứu xã hội : sách tham khảo / Therese L. Baker ; Hồng Quang, Lê Mai dịch, Tô Văn dịch. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 1998. - 767 tr. ; 22 cm.	301 TH552H 1998	1,2	2	CR	VVa000003685
152	Thiết kế công cụ và thu thập dữ liệu định lượng		GT	Phương pháp nghiên cứu xã hội học / Phạm Văn Quyết, Nguyễn Quý Thanh. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011. - 445 tr. ; 24 cm.	301.072 PH561P 2011	1,2,3,4	7	C (R-2001	VVa46828
153	Thiết kế công cụ và thu thập dữ liệu định lượng		GT	Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS : dùng với SPSS các phiên bản 11.5, 13, 14, 15, 16. T.1 / Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc. - TP. Hồ Chí Minh : Hồng Đức, 2008. - 295 tr. ; 24 cm.	005.5 PH121T T.1-2008	1,2,3,4	5	C	VVa56451

154	Thiết kế công cụ và thu thập dữ liệu định tính	Nguyễn Xuân Anh	GT	Phương pháp thu thập và xử lý thông tin định tính : giáo trình / Nguyễn Đức Lộc chủ biên ; Lê Thị Mỹ Dung, Bùi Trần Ca Dao. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2015. - 106 tr. ; 21 cm.	001.4 PH561P 2015	1,2,3,4,5,6	16	C	VVa64437
155	Thiết kế công cụ và thu thập dữ liệu định tính	Nguyễn Xuân Anh	GT	Thực hành nghiên cứu xã hội : sách tham khảo / Therese L. Baker ; Hồng Quang, Lê Mai dịch, Tô Văn dịch. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 1998. - 767 tr. ; 22 cm.	301 TH552H 1998	1,2	2	CR	VVa000003685
156	Thiết kế công cụ và thu thập dữ liệu định tính	Nguyễn Xuân Anh	GT	Phương pháp nghiên cứu xã hội học / Phạm Văn Quyết, Nguyễn Quý Thanh. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011. - 445 tr. ; 24 cm.	301.072 PH561P 2011	1,2,3,4	7	CR-2001	VVa46828
157	Xử lý và phân tích dữ liệu định lượng trong Xã hội học - XHH052	Phạm Thị Thùy Trang	GT	Phương pháp thống kê trong nghiên cứu xã hội / Lê Minh Tiến. - Thành phố Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, 2016. - 184 tr. ; 29 cm.	301.0727	Kho 8	2	C	VV 5643/2017
158	Xử lý và phân tích dữ liệu định lượng trong Xã hội học - XHH052	Phạm Thị Thùy Trang	GT	Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS : dùng với SPSS các phiên bản 11.5, 13, 14, 15, 16. T.1 / Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc. - TP. Hồ Chí Minh : Hồng Đức, 2008. - 295 tr. ; 24 cm.	005.5 PH121T T.1-2008	1,2,3,4	5	C	VVa56451
159	Xử lý và phân tích dữ liệu định lượng trong Xã hội học - XHH052	Phạm Thị Thùy Trang	TK	Thống kê ứng dụng trong kinh tế - xã hội / Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc. - Hà Nội : Thống kê, 2007. - 511 tr. ; 24 cm.	330.0727 TH455K 2007	1,2,3,4	5	CR	VVa34064
160	Xử lý và phân tích dữ liệu định lượng trong Xã hội học - XHH052	Phạm Thị Thùy Trang	TK	Giáo trình phân tích dữ liệu bằng phần mềm SPSS : dành cho sinh viên khối ngành khoa học xã hội và nhân văn / Đỗ Văn Thắng, Phan Thành Huân. - Tp. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia Tp. Hồ Chí Minh, 2014. - 338 tr. ; 21 cm.	005.2 GI-108T 2014	1,2,3,4	14	C	VVa76480

161	Xử lý và phân tích dữ liệu định tính	Trần Thị Anh Thư	GT	Research design : qualitative, quantitative, and mixed methods approaches / John W. Creswell, J. David Creswell. - Los Angeles : SAGE, 2018. - xxv, 275 p. ; 26 cm.	300.721 C923J 2018	Kho Sách (Tầng 2)	1	C	'100100091816
162	Xử lý và phân tích dữ liệu định tính	Trần Thị Anh Thư	GT	The coding manual for Qualitative Researchers / Jonny Saldana. - Thousand Oaks, CA: Sage, 2016.		Khoa Xã hội học		C	
163	Xử lý và phân tích dữ liệu định tính	Trần Thị Anh Thư	TK	Phương pháp thu thập và xử lý thông tin định tính : giáo trình / Nguyễn Đức Lộc chủ biên ; Lê Thị Mỹ Dung, Bùi Trần Ca Dao. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2013. - 135 tr. ; 21 cm.	001.4 PH561P 2013	1,2,3,4,5,6	21	C	VVa55149
164	Xử lý và phân tích dữ liệu định tính	Trần Thị Anh Thư	TK	Nghiên cứu định tính: nguyên lý và thực hành trong quản lý kinh tế và quản trị kinh doanh / Nguyễn Thị Tuyết Mai. - NXB Kinh tế quốc dân, 2021.		Khoa Xã hội học		C	
165	Phương pháp viết báo cáo khoa học	Nguyễn Thị Hồng Xoan	GT	Phương pháp nghiên cứu xã hội học / Phạm Văn Quyết, Nguyễn Quý Thanh. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011. - 445 tr. ; 24 cm.	301.072 PH561P 2011	1,2,3,4	7	CR-2001	VVa46828
166	Phương pháp viết báo cáo khoa học	Nguyễn Thị Hồng Xoan	GT	Phương pháp thu thập và xử lý thông tin định tính : giáo trình / Nguyễn Đức Lộc chủ biên ; Lê Thị Mỹ Dung, Bùi Trần Ca Dao. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2013. - 135 tr. ; 21 cm.	001.4 PH561P 2013	1,2,3,4,5,6	21	C	VVa55149
167	Phương pháp viết báo cáo khoa học	Nguyễn Thị Hồng Xoan	GT	Thực hành nghiên cứu xã hội : sách tham khảo / Therese L. Baker ; Hồng Quang, Lê Mai dịch, Tô Văn dịch. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 1998. - 767 tr. ; 22 cm.	301 TH552H 1998	1,2	2	CR	VVa000003685

168	Phương pháp viết báo cáo khoa học	Nguyễn Thị Hồng Xoan	Web	Website Tạp chí Xã hội học, Việt Nam http://www.ios.ac.vn/index.php?option=com_content&task=blogcategory&id=54&Itemid=77				C	TV có Tạp chí Xã hội học
169	Phương pháp viết báo cáo khoa học	Nguyễn Thị Hồng Xoan	Web	Website Bút ký xã hội học http://www.butkyxahoihoc.com				C	https://sites.google.com/site/butkyxahoihoc/
170	Kỹ năng tổ chức và quản lý - XHH042.1		GT	Các kỹ năng quản lý hiệu quả = Manager's toolkit / First News ; Trần Thị Bích Nga, Phạm Ngọc Sáu dịch ; Nguyễn Văn Qui hiệu đính. - Tp. Hồ Chí Minh : Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2014. - 356 tr. ; 24 cm.	658 C118K 2014	Kho Sách (Tầng 3) ; KTX	2	C	100072200
171	Kỹ năng tổ chức và quản lý - XHH042.1		GT	Quản lý 80/20 : mười cách để trở thành nhà lãnh đạo hoàn hảo / Richard Koch ; Hoài Nam dịch. - Hà Nội : Lao động - Xã hội, 2014. - 291 tr. ; 21 cm.	658.409 K761R	Kho Sách (Tầng 3), (KTX)	2	C	100071403
172	Kỹ năng tổ chức và quản lý - XHH042.1		TK	Kỹ năng ra quyết định và giải quyết vấn đề / John Adair. - TP. HCM : Tổng hợp, 2008.				R	
173	Kỹ năng truyền thông và giao tiếp - XHH043	Nguyễn Thảo Chi	GT	Tập bài giảng môn Kỹ năng truyền thông và giao tiếp / Trần Nam, 2020.				C	
174	Kỹ năng truyền thông và giao tiếp - XHH043	Nguyễn Thảo Chi	TK	Slide bài giảng môn học Kỹ năng truyền thông và giao tiếp / Nguyễn Thảo Chi, 2018.				C	
175	Kỹ năng truyền thông và giao tiếp - XHH043	Nguyễn Thảo Chi	TK	Truyền thông : Lý thuyết và kỹ năng cơ bản / Nguyễn Văn Dũng chủ biên; Đỗ Thị Thu Hằng. - Hà Nội : Thông tin và truyền thông, 2018. - 369 tr. ; 21 cm.	070.1 NG-D	HCMUT-CS1-Nội văn	3	C	2018330223
176	Kỹ năng truyền thông và giao tiếp - XHH043	Nguyễn Thảo Chi	TK	Cuốn sách hoàn hảo về ngôn ngữ cơ thể = The definitive book of body language / Allan & Barbara Pease ; Lê Huy Lâm dịch. - Tp. Hồ Chí Minh : Tổng hợp TP. Hồ Chí Minh, 2014. - 452 tr. ; 22 cm	153.69 P3631A 2014	Kho Sách (Tầng 2)	2	C (R-2008)	100073059

177	Kỹ năng truyền thông và giao tiếp - XHH043	Nguyễn Thảo Chi	TK	Nghệ thuật nói chuyện trước công chúng = The art of public speaking / Stephen E. Lucas ; Trương Thị Huệ, Nguyễn Mạnh Quang dịch. - TP. Hồ Chí Minh : Tổng hợp : McGraw-Hill, 2011. - 511 tr. ; 27 cm.	808.5 NGH250T 2011	1,2,3,4	4	CR	VLa5359
178	Kỹ năng viết và xuất bản nội dung truyền thông		GT	Viết cho PR : dành cho những người làm truyền thông chuyên nghiệp / Đinh Thị Thúy Hằng. - Hà Nội : Thông tin và Truyền thông, 2022. - 191 tr. : minh họa ; 21 cm.	659.2	TV Doanh nhân	2	C	VV 8336/2022
179	KỸ NĂNG VIẾT VÀ XUẤT BẢN NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG		GT	Kỹ năng viết cho PR : Yếu tố cần thiết cho phong cách và hình thức trình bày = Public Relations Writing : The Essentials of Style and Format / Thomas H. Bivins; Nguyễn Thùy Linh, Bùi Hương Quỳnh dịch. - Hà Nội : Bách khoa Hà Nội, 2018. - 286 tr. : minh họa ; 24 cm.	808.066 BI-T	HCMUT-CS2-Nội văn	3	C	38785
180	KỸ NĂNG VIẾT VÀ XUẤT BẢN NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG		TK	Từ câu sai đến câu hay / Nguyễn Đức Dân. - TP. Hồ Chí Minh : Trẻ, 2019. - 430 tr. ; 20 cm	495.9225	Kho mở I	2	C	VN 440/2020
181	KỸ NĂNG VIẾT VÀ XUẤT BẢN NỘI DUNG TRUYỀN THÔNG		TK	Khiêu vũ với ngòi bút : cùng phù thủy quảng cáo hàng đầu nước Mỹ = The adweek copywriting handbook / Joseph Sugarman ; Nguyễn Thụy Khánh Chương dịch. - Hà Nội : Công Thương : Công ty Sách Thái Hà, 2019. - 439 tr. ; 24 cm.	659.1 KH309V 2019	1,2,3,4	4	C	VVa76589
182	Khoá luận tốt nghiệp	Nguyễn Xuân Anh	GT	Thực hành nghiên cứu xã hội : sách tham khảo / Therese L. Baker ; Hồng Quang, Lê Mai dịch, Tô Văn dịch. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 1998. - 767 tr. ; 22 cm.	301 TH552H 1998	1,2	2	CR	VVa000003685

183	Khoá luận tốt nghiệp	Nguyễn Xuân Anh	GT	Phương pháp nghiên cứu xã hội học / Phạm Văn Quyết, Nguyễn Quý Thanh. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011. - 445 tr. ; 24 cm.	301.072 PH561P 2011	1,2,3,4	7	CR-2001	VVa46828
184	Khoá luận tốt nghiệp	Nguyễn Xuân Anh	GT	Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS : dùng với SPSS các phiên bản 11.5, 13, 14, 15, 16. T.1 / Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc. - TP. Hồ Chí Minh : Hồng Đức, 2008. - 295 tr. ; 24 cm.	005.5 PH121T T.1-2008	1,2,3,4	5	C	VVa56451
185	Kiến tập nghề nghiệp		GT	Các tài liệu từ các đơn vị tiếp nhận sinh viên kiến tập.				C	
186	Thực tập thực tế		GT	Phương pháp thu thập và xử lý thông tin định tính : giáo trình / Nguyễn Đức Lộc chủ biên ; Lê Thị Mỹ Dung, Bùi Trần Ca Dao. - TP. Hồ Chí Minh : Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2013. - 135 tr. ; 21 cm.	001.4 PH561P	1,2,3,4,5,6	21	C	VVa64437
187	Thực tập thực tế		GT	Thực hành nghiên cứu xã hội : sách tham khảo / Therese L. Baker ; Hồng Quang, Lê Mai dịch, Tô Văn dịch. - Hà Nội : Chính trị Quốc gia, 1998. - 767 tr. ; 22 cm.	301 TH552H 1998	1,2	2	CR	VVa000003685
188	Thực tập thực tế		GT	Phương pháp nghiên cứu xã hội học / Phạm Văn Quyết, Nguyễn Quý Thanh. - Hà Nội : Đại học Quốc gia Hà Nội, 2011. - 445 tr. ; 24 cm.	301.072 PH561P 2011	1,2,3,4	7	C (R-2001)	VVa46828
189	Thực tập thực tế		GT	Social research methods : qualitative and quantitative approaches / W. Lawrence Neuman. - Harlow, Essex : Pearson, [2014]. - 598 p. : ill. ; 28 cm.	301.0721 S678 2014	2	1	C	AL3036

190	Thực tập thực tế		GT	Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS : dùng với SPSS các phiên bản 11.5, 13, 14, 15, 16. T.1 / Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc. - TP. Hồ Chí Minh : Hồng Đức, 2008. - 295 tr. ; 24 cm.	005.5 PH121T T.1-2008	1,2,3,4	5	C	VVa56451
-----	------------------	--	----	---	-----------------------	---------	---	---	----------

CHÚ THÍCH: NƠI LƯU TRỮ

Lưu ý: Đối với nguồn tài liệu tại Thư viện Trường ĐHKHXH&NV Tp. HCM.

Kho 0

Kho 1

Kho 2

Kho 3

Kho 4

Kho lưu

Phòng đọc 1 – Cơ sở 1 Đinh Tiên Hoàng

Phòng đọc 2 – Cơ sở 2 Linh Trung–Thủ Đức

Phòng mượn – Cơ sở 1 Đinh Tiên Hoàng

Phòng mượn – Cơ sở 2 Linh Trung–Thủ Đức

Đối với nguồn tài liệu tại các thư viện ngoài Thư viện Trường ĐHKHXH&NV Tp. HCM

TVTT

TVKHTH

TVĐHM

VTNMT

TVĐHKTL

TVĐHBK

TVĐHQT

Thư viện Trung tâm

Thư viện Khoa học Tổng hợp

Thư viện Đại học Mở

Viện Tài nguyên Môi trường

TVĐHKTL Đại học Kinh tế - Luật

TVĐHBK Đại học Bách Khoa

TVĐHQT Đại học Quốc tế